



TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2011

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

- Căn cứ Điều Lệ Ngân Hàng TMCP An Bình được ĐHĐCĐ thông qua ngày 24/03/2010;
- Căn cứ Quy Chế Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP An Bình;
- Căn cứ vào Kế hoạch công tác năm 2010;

Ban kiểm soát báo cáo trước đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP An Bình :

Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP An Bình bao gồm 5 thành viên, trong đó 3 thành viên chuyên trách và 2 thành viên không chuyên trách. Trong năm 2010 Ban kiểm soát đã thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP An Bình :

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng An Bình trong quản trị, điều hành Ngân hàng.
- Ban hành các quy định nội bộ của Ban kiểm soát, Phòng kiểm toán nội bộ. Chỉ đạo công tác kiểm toán nội bộ; đánh giá hệ thống kiểm tra kiểm soát của Ngân hàng An Bình.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2010 của Ngân hàng An Bình.
- Thực hiện kiểm tra đột xuất khi có yêu cầu.
- Các công việc khác được quy định tại Điều lệ Ngân hàng An Bình và Pháp luật.

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ trên cụ thể như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng An Bình

1. Đánh giá chung:

Năm 2010, mặc dù kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng 6,78% nhưng tiềm ẩn nhiều bất ổn với tình trạng lạm phát tăng cao vào cuối năm. Trước tình hình đó Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã bám sát các chỉ đạo kinh tế vĩ mô của Chính phủ và tình hình thực tế của nền kinh tế để có những giải pháp thích hợp, kịp thời; công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh đã đạt được một số kết quả tích cực, đảm bảo mục tiêu phát triển và hiệu quả. Tổng tài sản của Ngân hàng đạt 3 8.015 tỷ đồng, tăng 43,3% so với 31 tháng 12 năm 2009 vượt kế hoạch 3,8%. Tăng trưởng tín dụng đạt 54% tương ứng với kết quả phát triển mạng lưới. Ngân hàng luôn đảm bảo khả năng thanh khoản, chủ động kiểm soát trạng thái ngoại hối, tận dụng cơ hội kinh doanh nhằm tối

đa lợi nhuận. Năm 2010 lợi nhuận trước thuế đạt 637,6 tỷ đồng tăng 54,5% so với năm 2009.

2. Đánh giá các hoạt động cụ thể:

- Hoạt động Tín dụng : Tổng dư nợ cho vay khách hàng đạt 19.876,89 tỷ. Tuy tốc độ tăng trưởng cao nhưng tỷ lệ nợ xấu là 1.16% thấp hơn kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt (1,45%). Trong năm 2010 Ngân hàng đã luôn chú trọng công tác phát triển tín dụng và quản trị tín dụng. Các văn bản, quy trình, hướng dẫn công tác tín dụng luôn được cập nhật và bổ sung kịp thời nhằm giúp cho hoạt động tín dụng phát triển an toàn hiệu quả. Tuy nhiên năm 2011 sẽ là thách thức lớn đối với hoạt động tín dụng trong công tác đảm bảo tỷ lệ nợ xấu không tăng.
- Hoạt động huy động vốn : đạt 25.952 tỷ, vượt kế hoạch 8%.
Huy động cá nhân : với các sản phẩm bán lẻ linh hoạt, ngân hàng đã huy động tiền gửi của cá nhân tăng trưởng cao hơn năm trước 61%. Đây chính là định hướng phát triển bền vững của Ngân hàng với mục tiêu chiến lược định hướng Ngân hàng bán lẻ.
Huy động doanh nghiệp: Tiền gửi của các tổ chức kinh tế tăng trưởng 55,9% trong đó tập trung chủ yếu vào doanh nghiệp ngoài quốc doanh.
- Hoạt động quản lý vốn và kinh doanh ngoại tệ : Ngân hàng đã chủ động linh hoạt trong công tác quản lý vốn và kinh doanh ngoại tệ nhằm mục đích đảm bảo cân cân thanh toán, đáp ứng yêu cầu kinh doanh của các khách hàng trọng điểm và tối đa lợi nhuận ngân hàng. Các tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước đều được quản trị tốt và nằm trong giới hạn cho phép.
- Hoạt động tài chính kế toán: Công tác tài chính kế toán của Ngân hàng đã được củng cố và nâng tầm phù hợp với sự phát triển của Ngân hàng. Công tác quản lý tài chính và hạch toán kế toán nói chung đã được ghi nhận đầy đủ, hợp lý và trung thực. Báo cáo tài chính của Ngân hàng được công ty kiểm toán độc lập kiểm toán. Công tác công bố thông tin được thực hiện đúng quy định. Tuy nhiên Ngân hàng cần ban hành thêm các chính sách kế toán nhằm đảm bảo tính nhất quán và thống nhất toàn hàng.
- Hoạt động thanh toán quốc tế : Mặc dù Ngân hàng không phải là một trong các Ngân hàng Việt nam có tỷ trọng thanh toán quốc tế nắm phần lớn thị phần, tuy nhiên Ngân hàng đã từng bước phát triển ổn định, kết quả doanh thu thanh toán quốc tế đạt 883 triệu USD, vượt kế hoạch 22% và tăng 104% so với năm 2009. Phí dịch vụ thu được là 3,54 triệu USD, vượt kế hoạch 136% và tăng 160% so với năm 2009.
- Hoạt động đầu tư tài chính: Năm 2010 Ngân hàng đã thành lập Công ty Mua bán nợ với vốn đầu tư 200 tỷ đồng. Hoạt động đầu tư tài chính của Ngân hàng luôn nằm trong khuôn khổ pháp luật cho phép.
- Hoạt động Công nghệ tin học : Hội đồng quản trị Ngân hàng luôn quan tâm phát triển công nghệ tin học nhằm mục đích hỗ trợ kinh doanh và quản trị Ngân hàng. Ngân hàng đã xây dựng hệ thống hạ tầng CNTT tương đối hiện đại theo chuẩn mực tiên tiến với phương thức quản lý dữ liệu tập trung tại trung tâm dữ liệu (datacenter), trung tâm dự phòng(DR), hệ thống mạng LAN, WAN, hệ thống Corebanking – T24, hệ thống thẻ AMT và các hệ thống khác. Ngoài ra Ngân hàng cũng đã tự phát triển các ứng dụng phục vụ hoạt động của mình như: chương trình xếp hạng tín dụng, kết nối VNPost, hệ

thông tin quản trị (MIS). Trong năm qua Ngân hàng đã nỗ lực trong công tác quản trị hệ thống, phát triển ứng dụng trên phần mềm T24, đảm bảo an toàn tài sản cho ngân hàng cũng như khách hàng và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Ngân hàng nhà nước. Tuy nhiên hoạt động CNTT của Ngân hàng vẫn cần được quan tâm đầu tư, phát triển và đặc biệt là hoàn thiện các thiếu sót trong quản lý, quản trị hệ thống như ban hành các quy trình quản trị cụ thể, quy định về an toàn vật lý cho công tác vận hành và đảm bảo an toàn tại DC, quản lý kết nối truy cập, công tác phòng ngừa và khắc phục thảm họa...

- Hoạt động phát triển mạng lưới: Tổng mạng lưới ABBANK đến 31/12/2010 là 115 Chi nhánh, Phòng giao dịch và Quỹ tiết kiệm tại 28 tỉnh/thành phố (bao gồm 1 Sở giao dịch, 20 Chi nhánh, 89 Phòng giao dịch, 5 Quỹ tiết kiệm). Trong đó tính riêng năm 2010, mạng lưới ABBANK được mở rộng như sau: mở mới 1 chi nhánh, nâng cấp 5 PGD lên chi nhánh, mở mới 24PGD và mở mới 4 quỹ tiết kiệm.
- Công tác khác: Thực hiện các nhiệm vụ công tác khác theo quy định của pháp luật:
 - ✓ BKS đã tham gia kiểm tra việc lập danh sách các cổ đông sáng lập, cổ đông s ở hữu cổ phần trọng yếu của ABB, định kỳ kiểm tra các giao dịch của các cổ đông này và các thành viên HĐQT, BKS, Tổng giám đốc cùng những người có liên quan.
 - ✓ Năm 2010, BKS đã soạn thảo và trình ĐHCĐ thông qua Quy chế cơ cấu tổ chức và hoạt động của BKS ABB.

3. Kiểm tra, đánh giá các Chỉ số đảm bảo an toàn trong hoạt động của ABB và các quy định khác của NHNN:

- Trong năm 2010, BKS đã thường xuyên rà soát các chỉ số theo quy định của NHNN về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng nhất là sau khi NHNN triển khai áp dụng theo Thông tư 13/2010/TT-NHNN từ ngày 01/10/2010.

Một số chỉ tiêu cần quan tâm:

1. Điều 77 và 78: trường hợp không được cho vay và hạn chế tín dụng: ABB *không vi phạm*
2. Điều 79: Giới hạn cho vay, bảo lãnh:
 - Giới hạn cho vay: Căn cứ vào dư nợ tín dụng đến ngày 31/12/2010 tại ABBank, tỷ lệ tổng dư nợ cho vay đối với 1 khách hàng cao nhất là 8,52% vốn tự có của ABB: *không vi phạm*
 - Giới hạn cho vay, bảo lãnh: Căn cứ vào dư nợ tín dụng và bảo lãnh đến ngày 31/12/2010 tại ABBank, tỷ lệ tổng dư nợ cho vay và bảo lãnh đối với 1 khách hàng cao nhất là 18,66% vốn tự có của ABB: *không vi phạm*
3. Điều 80: Giới hạn góp vốn, mua cổ phần:
 - Mức góp vốn, mua cổ phần cao nhất trong một DN chiếm 10,00% VDL DN: *không vi phạm*
 - Tổng mức vốn góp mua cổ phần trong tất cả các doanh nghiệp chiếm 19,32% vốn điều lệ của ABBank: *không vi phạm*
4. Điều 81: Tỷ lệ bảo đảm an toàn:
 - Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: 14,89%: *không vi phạm*
 - Khả năng chi trả vốn tối thiểu: 61,50%: *không vi phạm*

- Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn: 5,25%: *không vi phạm*
- 5. Điều 82: Dự phòng rủi ro: thực hiện quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22/04/2005 và Quyết định số 18/2007/QĐ -NHNN ngày 25/04/2007 của NHNN Việt Nam ban hành:
 - Định kỳ hàng tháng, quý ABB có phân loại nợ và trích lập dự phòng theo quy định
 - ABB sử dụng khoản dự phòng để xử lý các rủi ro tín dụng: 8.606.968.911 đồng.
- 6. Điều 88: Mua, đầu tư vào TSCĐ tại ABB:

Tỷ trọng giá trị TSCĐ so với Vốn tự có là 15,46%: *không vi phạm*

II. Thực hiện Nhiệm vụ Chỉ đạo trực tiếp công tác Kiểm toán nội bộ, hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ:

1. Công tác tổ chức Bộ máy KTNB:

- Triển khai thực hiện Quyết định 18/QĐ.HĐQT.10 của Chủ tịch HĐQT về chiến lược kiểm toán nội bộ. Đến 31/12/2010, Phòng KTNB có 17 người. Tất cả nhân viên KTNB đã ký cam kết tuân thủ quy tắc đạo đức nghề nghiệp KTNB, xây dựng quy tắc ứng xử của kiểm toán viên.
- Trong năm đã thực hiện 2 khóa đào tạo riêng cho KTNB để trang bị kiến thức cơ bản về phương pháp luận kiểm toán định hướng theo rủi ro, các kỹ thuật kiểm toán đối với ngân hàng, bổ sung và chia sẻ các kinh nghiệm cho KTV.

2. Chỉ đạo hoạt động kiểm toán nội bộ

a. Kết quả thực hiện KH của kiểm toán nội bộ:

Năm 2010, KTNB đã thực hiện được 18 cuộc kiểm toán, hoàn thành kế hoạch điều chỉnh và thực hiện các công tác đột xuất khác theo yêu cầu của BKS và HĐQT:

- Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009.
- Kiểm toán 1 SGD và 9 chi nhánh.
- Kiểm toán 4 khối (QH đối ngoại-Nhân sự QL rủi ro thị trường-Nguồn vốn)
- Kiểm toán 2 Phòng (Đầu tư-HCTH và PTML)
- Kiểm toán 1 Trung tâm Thanh toán quốc tế.

b. Đánh giá chất lượng hoạt động KTNB:

- Trong năm 2010, KTNB đã tích cực hoàn thành các nhiệm vụ theo KH đồng thời tham gia tốt các nhiệm vụ đột xuất do BKS và HĐQT giao.
- KTNB đã đưa ra các khuyến nghị có giá trị gia tăng cho đơn vị được kiểm toán, Tổng cộng có 250 khuyến nghị (124 H, 111 M, 15 L). Công tác theo dõi thực hiện khuyến nghị 30 khuyến nghị quá hạn (23 H, 7 M) tại Phòng kế toán, khối nhân sự và khối CNTT đã chuyển Ban điều hành chỉ đạo nghiêm túc thực hiện.
- Với đội ngũ nhân sự còn ít và mới, chưa đồng đều về kiến thức cũng như kinh nghiệm kiểm toán chuyên nghiệp, tuy nhiên với sự định hướng chiến lược của HĐQT, sự chỉ đạo sát sao của BKS hoạt động của KTNB năm 2010 được đánh giá là có hiệu quả và tích cực.

c. Đánh giá về hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ:

- Hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ:

- ✓ Tính đầy đủ: hệ thống quy trình, quy chế đang được từng bước hoàn thiện với sự nỗ lực của toàn hàng nhất là các đơn vị nghiệp vụ và thường xuyên được bổ sung, điều chỉnh phù hợp với thực tế và sự phát triển của ngân hàng. Cơ chế phân cấp ủy quyền rõ ràng, mạch lạc. Chức năng nhiệm vụ trách nhiệm của từng đơn vị trong ngân hàng được quy định cụ thể làm cơ sở cho việc xây dựng các chốt kiểm soát hiệu quả. Ngân hàng cũng đã xây dựng cơ chế giám sát hoạt động kiểm soát thông qua hệ thống báo cáo phát hiện sai lệch, thông qua kiểm toán nội bộ và các báo cáo đột xuất của cấp quản lý trung gian.
- ✓ Tính hiệu quả: Các quy trình nghiệp vụ, các chốt kiểm soát đã được xây dựng về cơ bản đã đảm bảo cơ chế kiểm tra chéo giữa các bộ phận, cá nhân cùng tham gia một quy trình, chú trọng đến việc tách bạch giữa các khâu đề xuất, thẩm định, phê duyệt và tác nghiệp để tăng cường sự kiểm soát, hạn chế rủi ro. Bên cạnh đó các quy định về hạn mức rủi ro (hạn mức tồn quỹ, hạn mức giao dịch, hạn mức phê duyệt...) đã được thiết lập tới từng bộ phận, chi nhánh... đã tăng cao hiệu quả của hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ.
Tuy nhiên Ngân hàng cần phải nâng cao chất lượng hệ thống KTKSNB trên cơ sở những bất cập, rủi ro đã xảy ra để hạn chế thấp nhất tổn thất của Ngân hàng.
- Hệ thống thông tin báo cáo: Để phục vụ công tác quản lý điều hành và kiểm tra giám sát, Ngân hàng đã xây dựng một số chuẩn báo cáo trong tất cả các mảng nghiệp vụ, đặc biệt Ngân hàng đã đầu tư thiết bị phát triển hệ thống báo cáo quản trị (MIS). Hiện nay các báo cáo của Ngân hàng đã được tự động hóa. Tuy nhiên việc phát triển và khai thác thông tin phục vụ cho công tác quản trị và đánh giá hiệu quả hoạt động của từng đơn vị hay hệ thống cần được đầu tư nhiều hơn về nguồn lực cũng như năng lực nhân sự.
- Hệ thống quản lý rủi ro: Với sự trợ giúp kỹ thuật của Maybank, Ngân hàng đã xây dựng mô hình quản lý rủi ro 3 lớp. Ngân hàng cũng đã ban hành quy trình nhận dạng và phân tích rủi ro, đã xây dựng các chính sách, cơ chế, quy định về quản lý rủi ro và các biện pháp giảm thiểu rủi ro trên các mảng rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và rủi ro hoạt động. Tuy nhiên để phát huy hiệu quả, công tác quản lý rủi ro cần được đào tạo để nâng cao nhận thức đến từng bộ phận trong Ngân hàng.

d. Hạn chế, tồn tại của KTNB:

Các khuyến nghị của Kiểm toán nội bộ cần được Ban điều hành chỉ đạo sát sao các đơn vị nghiêm túc thực hiện đặc biệt là các khuyến nghị quá hạn nhất là các khối phòng ban HO. Kết quả KTNB và tình hình thực hiện khuyến nghị phải là một trong các tiêu chí xếp loại chi nhánh, đơn vị HO trong toàn hàng. Ngoài ra KTNB cũng cần được đầu tư, đào tạo để nâng cao chất lượng từ đó đem lại giá trị cao hơn cho Ngân hàng.

III. Thực hiện Nhiệm vụ Thẩm định Báo cáo của Ngân hàng An Bình:

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2010 của Ngân hàng và thông nhất thông qua như sau:

Báo cáo tài chính năm 2010 của Ngân hàng được lập theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về chế độ báo cáo tài chính đối với tổ chức tín dụng. Báo cáo tài chính năm 2010 của Ngân hàng đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh vào ngày 31/12/2010 của Ngân hàng.

Các số liệu về vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2010 và kết quả kinh doanh hợp nhất của Ngân hàng như sau:

	Tỉ đồng
1 Tổng tài sản	38.015,6
2 Vốn chủ sở hữu	4.652,2
3 Kết quả kinh doanh	-
- Tổng lợi nhuận trước thuế	661,4
- Thuế TNDN	165,2
- Lợi nhuận sau thuế	496,1
Trong đó lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng	477,4
- Lợi ích của cổ đông thiểu số	-
- Lợi nhuận thuần trong kỳ	637,6
- ROE	13,82
- ROA	2,00

IV. Nhiệm vụ năm 2011 và khuyến nghị:

1. Nhiệm vụ năm 2011:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, phương hướng hoạt động của Ngân hàng năm 2011, nhằm mục tiêu đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả và phát triển theo đúng chiến lược đã được hoạch định; Ban kiểm soát tập trung giám sát các hoạt động chính như sau :

- Tập trung giám sát hoạt động tín dụng (chất lượng thẩm định, công tác giám sát sau cho vay, công tác thu hồi nợ xấu, công tác quản lý tín dụng trên toàn hệ thống...); kinh doanh vốn và ngoại tệ (giám sát việc tuân thủ các quy định về lãi suất cơ bản, về kinh doanh vốn, quản lý nguồn ngoại tệ, mua bán ngoại tệ...); giám sát hoạt động ngân hàng bán lẻ; giám sát hoạt động phát triển công nghệ thông tin của Ngân hàng.
- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2011, soát xét số liệu báo cáo hàng tháng, hàng quý của Ngân hàng.
- Tổ chức, chỉ đạo và tham gia vào công tác kiểm toán nội bộ. Thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ theo định hướng rủi ro. Tập trung kiểm toán các chi nhánh lớn, các khối và Trung tâm thuộc Hội sở chính.
- Tăng cường nhân sự cho bộ máy kiểm toán nội bộ; Củng cố bộ máy của Ban kiểm soát. Đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ Ban kiểm soát và Kiểm toán nội bộ. Phát triển công nghệ thông tin hỗ trợ cho hoạt động kiểm toán và giám sát.

- Thực hiện các cuộc kiểm tra đột xuất nhằm phát hiện các điểm yếu từ đó chấn chỉnh hoạt động Ngân hàng nhằm mục đích hoạt động Ngân hàng ngày càng tốt hơn.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở các nội dung đã trình bày, Ban kiểm soát kiến nghị với Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Ngân hàng:

- Tăng cường công tác huy động vốn, đặc biệt huy động từ dân cư, đảm bảo thanh khoản, đảm bảo các tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng.
- Tăng cường công tác quản trị tín dụng, giảm bớt tỷ lệ nợ xấu, quan tâm tới chỉ số CAR để hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn.
- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác thu hồi và xử lý nợ xấu, thu hồi nợ đã xử lý từ quỹ dự phòng rủi ro tín dụng
- Nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và ngăn ngừa các rủi ro tiềm ẩn.
- Tăng cường công tác quản lý nhân sự, đào tạo và thu hút người tài để xây dựng Ngân hàng An bình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

NGUYỄN THỊ HẠNH TÂM